

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Sở Công Thương

Thực hiện Quyết định số 2042/QĐ-UBND, ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Sở Công Thương ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích.

a) Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất, đồng bộ Luật Ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả và đúng quy định; thực hiện có hiệu quả công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện của Sở Công Thương theo Quyết định số 2042/QĐ-UBND, ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh, bảo đảm kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

c) Xác định rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản liên quan.

d) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

2. Yêu cầu.

a) Việc triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL phải bám sát kế hoạch của UBND tỉnh; đảm bảo kịp thời, đồng bộ, hiệu quả và tiết kiệm.

b) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc triển khai thi hành Luật.

c) Xác định các nội dung công việc phải gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị và các văn bản có liên quan chặt chẽ đến Luật; gắn với trách nhiệm, vai trò của các phòng, đơn vị thuộc Sở được phân công chủ trì, phối hợp trong các hoạt động triển khai thi hành Luật.

d) Người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

e) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH.

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông Luật số 64/2025/QH15, Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

a) Tổ chức triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho các phòng, đơn vị thuộc Sở và công chức cơ quan, đơn vị.

b) Phổ biến nội dung của Luật thông qua các hình thức phù hợp như: cấp phát tài liệu phổ biến nội dung của Luật Ban hành văn bản QPPL; phổ biến trên Trang thông tin điện tử về phổ biến, giáo dục pháp luật...

2. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản QPPL để phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

Các phòng, đơn vị tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản QPPL hiện hành thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; trên cơ sở đó, gửi kết quả rà soát về phòng Pháp chế để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản QPPL để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới nhằm bảo đảm sự phù hợp với việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Phòng Pháp chế là đầu mối tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát toàn bộ các văn bản QPPL hiện hành thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; đồng thời theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL; kịp thời báo cáo Sở Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

3. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ và kỹ năng xây dựng, ban hành văn bản QPPL; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở triển khai của Bộ Công Thương, Sở Tư pháp; cử công chức tham gia các hội nghị tập huấn chuyên sâu nhằm bồi dưỡng nghiệp vụ và kỹ năng xây dựng, ban hành văn bản QPPL, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

4. Rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế.

a) Rà soát đội ngũ công chức làm công tác xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để có kế hoạch sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức đủ năng lực làm công tác này.

b) Bố trí, sử dụng công chức làm công tác xây dựng pháp luật bảo đảm chuyên nghiệp; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; tổ chức thi hành văn bản QPPL; ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; quản lý chương trình xây dựng văn bản QPPL.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong toàn bộ quy trình xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản QPPL; đổi mới công tác quản lý, tra cứu, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL, bảo đảm việc cập nhật, kiểm tra, đối chiếu và thống kê được thực hiện nhanh chóng, chính xác, kịp thời.

Tăng cường tổ chức thi hành văn bản QPPL thông qua việc theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện các quy định pháp luật trên thực tế; chủ động phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp, chồng chéo. Đồng thời, triển khai ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp đối với văn bản QPPL, bảo đảm mọi ý kiến được tiếp nhận công khai, minh bạch, xử lý kịp thời.

6. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

Nhằm theo dõi, đánh giá tình hình triển khai thực hiện của Sở Công Thương trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, kịp thời phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn; phòng Pháp chế có trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo kết quả đánh giá công tác tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL của Sở Công Thương; kịp thời tham mưu Giám đốc Sở báo cáo Sở Tư pháp, UBND tỉnh theo quy định.

III. KINH PHÍ.

Bộ trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao hàng năm để triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở:

- Trưởng các phòng, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được giao trong Kế hoạch này.

- Trưởng phòng Pháp chế có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo theo yêu cầu Kế hoạch.

2. Chi cục Quản lý thị trường.

Xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL hoặc triển khai lồng ghép và tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Sở Công Thương. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị Trưởng các phòng, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về phòng Pháp chế để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Chi cục QL thị trường;
- Quản trị mạng (đăng tin);
- Lưu: VT, PC, VH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Nhựt

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SCT ngày /12/2025 của Sở Công Thương)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
1	Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản QPPL để phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy	Phòng Pháp chế chủ trì, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp	Các phòng, đơn vị rà soát báo cáo danh mục theo phạm vi, lĩnh vực quản lý	Hoàn thành trước 01/3/2027	Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế bãi bỏ. Văn bản QPPL được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.
2	Rà soát, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế:				
2.1	Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để có kế hoạch sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức đủ năng lực làm công tác này.	Văn phòng Sở	Phòng Pháp chế và các phòng, đơn vị có liên quan.	Hàng năm	Báo cáo kết quả rà soát cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế (Có thể lồng ghép vào Báo cáo công tác rà soát văn bản QPPL năm 2025)
2.2	Bố trí, sử dụng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật bảo đảm chuyên nghiệp; điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật	Văn phòng Sở	Phòng Pháp chế và các phòng, đơn vị có liên quan.	Hàng năm	Báo cáo kết quả thực hiện bao gồm các nội dung về: Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực làm công tác xây dựng

					<p>pháp luật; Quyết định bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức có kiến thức, kỹ năng làm công tác xây dựng pháp luật.</p> <p><i>(Có thể lồng ghép vào Báo cáo công tác rà soát văn bản QPPL năm 2025)</i></p>
3	<p>Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; tổ chức thi hành văn bản QPPL; ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; quản lý chương trình xây dựng văn bản QPPL</p>	Phòng Pháp chế	Văn phòng Sở và các phòng, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	<p>Các giải pháp công nghệ thông tin được ứng dụng: Cơ sở dữ liệu lớn về xây dựng pháp luật; Trợ lý ảo, phần mềm hỗ trợ công tác xây dựng pháp luật; Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL; Hệ thống thông tin quản lý chương trình xây dựng văn bản QPPL.</p>
4	<p>Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL</p>	Phòng Pháp chế	Các phòng, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	<p>Văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL</p>